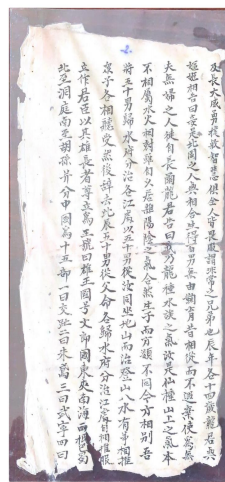
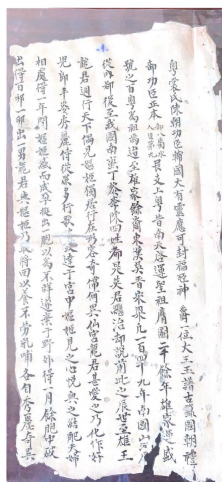




THẦN PHẢ ĐỀN HỒ BÁI

LÀNG HỒ BÁI, XÃ YÊN TRƯỜNG, YÊN ĐỊNH, THANH HOÁ



Chụp từ Thần phả gốc

粵蒙氏陳朝功臣輔國大有靈應可封福祚神 爵一位大王玉譜古蘇國朝禮

部功臣正本

部八屬水
八臣第九

長支上粵昔南天啓運聖祖膺圖二千餘年雄家運盛

號之百粵為祖焉迨至雄家餘裔東漢吳晉宋梁凡一百四十九年南國山河
從內却後至我國南垂丁黎李陳四姓都是英君繼治却說前此之辰世至雄王
龍君週行天下偶見姬姬獨居行在形容奇偉何異仙宮龍君甚愛之乃化作好
兒郎丰姿秀麗侍從眾多行歌上以達于宮中姬姬見之心悅與之結配夫婦
相處得一年間姬姬感而成孕挺出一胞以為不祥遂棄于野外得一月餘胞中破
出得百卵一卵出一男龍君與姬姬乃取將回以養不勞乳哺各自秀麗奇異

及長大威勇捷敏智慧俱全人皆畏服謂非常之兄弟也辰年各十四歲龍君與
嫗姬相告曰妾是北國之人與相合生得百男無由鞠育昔相從而不遐棄使爲無
夫無婦之人徒自長爾龍君告曰我乃龍種水族之氣汝是仙種山之氣本
不相屬水火相射雖自久居離陽陰之氣合然生子而方類不同今方相別吾
將五十男歸水府分治各江處以五十男從汝同坐地山而治登山入水有事相推
衆子各相聽受然後辭去此辰五十男從父命各歸水府分治江處自相推服
立作君臣以其雄長者尊立爲王號曰雄王國号文郎國東夾南海西抵巴蜀
北至洞庭南至胡孫并分中國爲十五部一曰交趾二曰朱爲三曰武寧四曰

福祿五曰海寧六曰陽泉七曰陸海八曰懷驩九曰九真十曰真定十一曰日南
其各弟分以治之以臣屬焉置其次弟為相將相曰貉候將曰貉將王曰子
官郎女曰媚娘者也

其五十男從母命歸山分治山地在別述譜

却說當此之辰龍君之第十一男子面貌

奇異智勇超羣性能愛水玩水問津廣從父命因自諱曰洽郎爵稱貉
侯分撫懷驩自此之後貉侯性稟天生龍宮賦命仁治江頭能浮沈水底玩
水問津此間貉侯忽從馬江派尋河江地水秀地靈乃自沒身現形往要
定縣之真沛庄地乃登其在上遙望四方東顧西盼察其山止水交之處以
立為江都居界見在庄江地水秀靈清江形水勢婉若帶腰英灵正地

貉侯自呼本庄父老建立宮祠一所在江上枰地處以為靈跡地人民依立正州

貉侯乃變回水府

即四月初四日

自此人民至四月初四日望行香火祀例得一年餘人民富

盛以為得享英靈之福也後至徽氏自立為王辰既三四年間元武遣馬援劉隆等將三十萬兵來攻以雪前恨兵至支陵關邊書告急徵王乃差使臣往諸江地陰求各諸前雄家苗裔屬水靈王以協助之使臣直往過至在紹天府安定縣真沛庄地探問求之忽遇一老鄭公世家學業詩書處世問曰使何所求使臣尽告鄭公直告曰真沛民吾本最靈神求之必應以助汝君現是前雄之苗裔也使臣整甫臨祠密行禮謁在本庄人民同行禮侍謁

忽至夜半

即二月
初九日

自然天地晦冥大起風雨江水漳溢及至早日卯望于宮祠之

左邊見一人衣冠燦爛手執竹杖身騎白龍浮行水面蛟龍魚鱉共浮

遠上登立在江津洲處口自誦一句云我是雄家子靈聲在民我人民皆

臣子協與護女君誦訖從空變沒使臣與人民同至此觀見北洲處土封浮

上地形長勢廣似龍身後為正靈現禁地因名號塢邊渡處其地草木森

鬱常常靈出光烘似火正英靈地也即日使臣人民同行禮謁謝回奏徵

王徵王乃畢召本庄人民同往征之步永並進電製兩邊之岸雷驚百里之

聲直進至在支陵關所大破一陣兵威所至勢若從天振摧枯拉朽

之威大破而走凡之勢賊軍驚畏一皆走散悉平之耳徵王見此以為是
自舉進兵及人民臣子同回于真沛庄正靈祠行禮拜謁大開宴餞勞君
民行歌待樂一月以頒賜人民公錢陸拾貫以為恩賞公錢加賜鄭公銀
錢二兩再命本庄人民分為二道臣子從立兩邊江津處以為左右二區奉
守靈化江界焉再命脩飭正祠依地同其香火奉祀頒公錢二十七貫准
免兵糧

一年例褒封美字上等福神與國同休永為恒武盛欽
一封當境城隍顯濯英靈脩濟佑國

上等福神大王

准許驪州紹天府安定縣真沛庄左右二區爲戶現臣子正祠奉祠香火焉
及後歷至陳朝仁宗之爲君也忽後重興二年間天莫之雨永逢旱暵禾穀損
壞天下人民多被飢害王大爲惠命各廷臣回在真沛庄正靈祠命行孔祭禱
得三日內自然天雲暗朦天大降雨至于宮之前左邊風晴雨止即秘人名字以爲大
有靈應回表奏于王前即自見在宮相之前案象山名号或招雲氣暗通天
起雨下自此遍及天下四方皆安帖人共需其英靈之福王即傳本庄父老
行礼謝禱加頒公錢二千八貫以爲春秋祭祀公錢焉贈封美字工等最是
福神萬代血食無窮焉

贈封當境城隍顯耀英靈廣濟國靈通感應景灵上尊福神大
准許清萃道紹天府世定縣道沛在左右二區依前奉祀焉

一先哲諱等列開于后

一諱亭洽即二亭切禁行礼白色香服並禁

一告日八月二十五日

宣月初四日

一賀日二月初九日

慶曆十一月十三日

洪福元年春吉日

翰林院東閣太

阮炳奉撰

皇朝永福三年冬吉

神和顯雄額少卿
院賢道前正奉

Dịch nghĩa:

SỰ TÍCH TÔN THẦN ĐỀN HỔ BÀI

Họ Việt thường¹ triều nhà Trần có bậc công thần giúp nước, có linh thiêng ứng nghiệm lớn, xứng đáng phong tặng là bậc Phúc thần, bậc Đại vương, sao lục ở Ngọc phả cổ, chính bản công thần Bộ Lễ nhà nước (Bộ thứ 8, người em thứ 9 nhân thần, thuộc thủy trên quẻ Cấn²).

Nước Việt xưa trời Nam mở vận cơ đồ thánh tổ, đã hơn hai ngàn năm, vận nhà Hùng thịnh vượng gọi là tổ của Bách Việt vậy, trải đến dòng dõi nhà Hùng Vương rồi Đông Hán, Ngô, Tấn, Lương gồm một tấm bốn chín năm, non sông nước Nam theo vào nội quân, về sau nước Nam ta, bốn họ Đinh, Lê, Lý, Trần đều là các Vua anh hùng nối tiếp cai trị đất nước.

Lại nói thời trước đó đến thời Hùng Vương, Long Quân đi khắp thiên hạ, bỗng gặp Âu Cơ đang sống một mình, hình dung thanh sắc lạ kỳ lớn lao ở cung tiên lạ lắm, Long Quân rất yêu Âu Cơ nên làm những việc tốt khiến cho phong tu càng thêm tuần tú mỹ lệ, người theo hầu thêm đông, ca hát văn vật như ở trong cung. Âu Cơ thấy Long Quân lòng cũng rất vui và cùng nhau kết nối vợ chồng, được một năm Âu Cơ cảm động có thai sinh ra một bọc cho là không ra gì bèn vớt ở ngoài đồng. Được hơn một tháng trong bọc phá ra 100 trứng, mỗi trứng nở ra một con trai, Long Quân cùng Âu cơ đem về nuôi không quản công lao bú mớm khó nhọc, mỗi cậu bé càng tuần tú mỹ lệ khác thường, lớn lên có oai dũng lớn, thông minh hẳn tiếp, có trí tuệ toàn vẹn, mọi người đều sợ phục cho là những anh em phi thường, năm đó các cậu đã vào tuổi mười bốn, Long Quân nói với Âu Cơ rằng: Thiếp là người nước bắc lấy nhau sinh được 100 trai, không do cú dục (nâng đỡ dạy dỗ), xưa theo nhau mà không vớt bỏ khiến thành kẻ không vợ không chồng trên đường trưởng thành vậy. Long Quân bảo rằng: Ta là khí thuộc giống thủy, nàng là khí thuộc giống tiên ở núi, gốc vốn không thuộc thuận nhau, nước và lửa xung khắc nhau, tuy ở với nhau lâu phức tạp, khí âm dương không hợp nhau. Ta đem 50 con trai về thủy phủ, chia trị các xứ sông, còn nàng cùng 50 con trai chúng ta ở đất núi mà cai trị. Lên núi non, vào sông nước có việc sẽ suy tìm nhau.

Các con đều nghe theo, rồi sau đó từ biệt ra đi. Lúc đó 50 con trai theo mệnh cha đi về thủy phủ, chia nhau trấn trị xứ sông nước, cùng phục tùng nhau lập làm quân thần đưa người con trưởng tôn lên làm Vua gọi là Hùng Vương, hiệu nước là Văn Lang³, Đông giáp Nam Hải, Tây tới Ba Thục, Bắc đến Động Đình, Nam tới Hồ Tôn, đều chia trong nước làm 15 bộ: 1 là Giao Chỉ (Hà Nội- Hưng Yên- Nam Định- Ninh Bình- Hà Nam), 2 là Chu Diên (Sơn Tây- Hà Tây), 3 là Vũ Ninh (Bắc Ninh), 4 là Phúc Lộc (Sơn Tây- Hà Tây), 5 là Hải Ninh (Hưng Yên- Hải Dương- Quảng Ninh), 6 là Dương Tuyền (Hải Dương), 7 là Lục Hải (Lạng Sơn), 8 là Hoài Hoan (Nghệ An), 9 là Cửu Chân (Thanh Hoá), 10 là Chăm Định, 11 là Nhật Nam⁴ ... các con em Vua Hùng chia ra để cai trị dùng thần thuộc vậy. Đặt các con lên làm tướng văn, tướng võ. Tướng văn gọi là Lạc hầu, tướng võ gọi là Lạc tướng, con trai vua gọi là Quan lang, con gái gọi là Mỵ nương. (Còn 50 con trai theo mẹ về núi non trấn trị có phả tích khác).

Lại nói thời đó người con thứ 11 của Long Quân, diện mạo khác thường, trí dũng siêu việt mọi người, tính thích nước vui chơi nơi sông nước, hỏi han bên bờ thuộc người cha, có tên kiêng húy là Hợp Lang, tước xưng là tướng văn Lạc Hầu, chia ở phủ Hoài hoan. Từ đó về sau Lạc Hầu tính bẩm trời sinh, Long Quân có giấc mộng sai ông nhậm trị ở giang đầu, có thể nổi chìm đùa chơi nơi sông nước hỏi thăm bên bờ, thời gian đó Lạc Hầu bỗng theo dòng Sông Mã, tìm đến sông ngoài nước biếc, đất linh thiêng, bèn một mình hiện hình đi đến đất Trang Chân Bái ở huyện Yên Định, bèn lên trên đất đó nhiều lần ngóng bốn phương, ngắm phía đông, trông phía tây, quan sát vết tích núi đó, xứ nước giao tụ nhau lập thành sông đô ranh giới ở. Thấy ở đất Trang sông nước biếc linh thiêng trong lành, hình sông thể núi uyển chuyển với dải đất anh linh trọng yếu. Lạc Hầu gọi cụ già Bản Trang xây dựng một ngôi Đền thờ ở trên sông xứ đất Trang là xứ đất có di tích linh thiêng, nhân dân xây dựng ở chính địa điểm này. Lạc hầu bèn biến về thủy phủ (tức ngày mùng 4 tháng 4).

Từ đó hàng năm đến ngày mùng 4 tháng 4 nhân dân tiến hành lễ hương đèn cúng tế. Được hơn một năm nhân dân giàu mạnh cho là được hưởng phúc anh linh.

Sau đến Hai bà Trưng tự lập làm Vua đã được ba, bốn năm, vua nhà Hán là Quang Vũ sai Mã Viện và Lưu Long...vv... đem ba bốn chục vạn quân đến đánh, vì tuyệt bần binh ở quan ải Chi Lăng, biên tư cáo cấp với Trưng Vương, bèn sai sứ thần đến các đất sông nước, ngầm cầu các dòng dõi con cháu Vua Hùng trước thuộc thủy linh Vương để nguyện giúp đỡ. Sứ thần đi đến đất Trang Chân Bái, huyện Yên Định, Phủ Thiệu Thiên thám sát dò hỏi. Bỗng gặp ông già Họ Trịnh⁵ thế nhà học nghiệp thi thư, bèn hỏi sứ giả rằng "Sứ giả vốn cầu tìm việc gì" sứ thần nói hết sự việc, ông họ Trịnh đến trước nói rằng (dân Chân Bái chúng tôi vốn có Đền thần tối cao linh thiêng cầu xin ắt ứng đáp, vì đã trợ giúp cho dòng dõi Vua Hùng trước quân họ hiền hiện vậy). Sứ thần tể chỉnh đầy đủ đến Đền thờ thiêng, ngầm tiến hành yết lễ ở Trang Chân Bái, nhân dân cùng làm lễ yết cầu. Bỗng đến nửa đêm tức ngày mùng 9 tháng 2 tự nhiên đất trời mù mịt nổi mạnh gió mưa, nước sông dâng đầy, đến sáng ngày hôm sau trông về bên tả Cung Đền thấy một người áo mũ sán lạn rực rỡ tay cầm gậy tre thần, cỡi Rồng bạch bơi trên mặt nước, dao, Long, cá, rùa cùng nổi lên ở trên, bèn đứng ở cửa bến sông đọc một câu rằng: "Ta là con Vua Hùng tiếng linh thiêng ở trong dân ta, nhân dân đều là thần tử hiệp, giáo nữ quân" đọc xong biến mất. Đất đó cây cỏ sầm uất thường thường linh thiêng xuất hiện ánh sáng hồng như lửa đỏ, đó là ở đất linh thiêng vậy. Liên hôm sau đó sứ thần cùng nhân dân làm lễ yết tạ, sứ thần trở về tâu lại Trưng Vương, bà triệu bản Trang nhân dân cùng tiến binh cả thủy bộ diện thờ ở hai bờ sông, tiếng sấm vang trăm dặm, tiến thẳng đến cửa quan Chi Lăng đánh phá một trận lớn, sai binh vốn đến như tiếng sấm thúc khô đưng bắt hổ, thế oai đại phá trúc tre, quân giặc kinh sợ thấy đều chạy tan, bèn dẹp yên giặc. Trưng Vương thấy thế cho là linh thiêng lạ kỳ tự cử tiến binh cùng nhân dân cử trở về chính Đền thiêng Trang Chân Bái tiến hành làm lễ bái yết, mở yến tiệc mừng lớn, khen thưởng uỷ lạo quân dân tiến hành ca hát vui vẻ trong một tháng, ban thưởng cho nhân dân tiền công 60 quan để làm ơn công, tiền ban thêm cho ông già Họ Trịnh tiền bạc 2 lượng, lại hạ lệnh cho nhân dân bản Trang Chân Bái chia làm hai đạo thần tử theo tạo lập hai bên xứ sông để làm hai khu tả hữu án giữ

ranh giới sông nơi hoá linh thiêng. Lại hạ mệnh tu sửa Đền thờ chính ở đất đó. Cùng kỳ hương hoả phụ thờ ban cấp tiền công 27 quan, cho phép được miễn binh lương.

Lệ hàng năm phong tập, mỹ tự chữ đẹp là: Thượng đẳng phúc thần lớn cùng đất nước mãi mãi thịnh vượng.

Phong Đương cảnh thành hoàng hiển hách anh linh tu tề giúp nước. Thượng đẳng phúc thần Đại vương.

Cho phép hai khu tả hữu Trang Chân Bái huyện Yên Định Phủ Thiệu thiên, Châu hoan làm bãi hộ thần thờ hương hoả

Về sau trải đến triều Trần Nhân Tông là Vua anh minh (từ 1293-1313) bỗng nhiên năm Trùng Hưng thứ 2 triều Trần Nhân Tông 1286, hai trường thiên mạc gặp hạn hán, lúa mùa bị tổn hại, nhân dân trong thiên hạ phần nhiều bị đói hại, triệu đại nhà Vua bị hoạn nạn, lệnh cho các Đình thần trở về chính ngôi Đền thờ thiêng ở Trang Chân Bái hạ lệnh làm lễ tế cầu đảo, được 3 ngày tự nhiên mây trời mù mịt, trời giáng xuống cơn mưa lớn, ở trước cung Đền thờ bên tả gió êm về sau nhân dân gọi danh hiệu kỳ xứ Cồn Tắt (*đất Trường mầm non Yên Bái ngày nay*). Vì cho đó là có sự linh thiêng ứng nghiệm, trở về dâng biểu tâu lên nhà Vua trước sự chứng kiến ở cung Đền thờ, núi Tượng là bình phong phía trước, gọi là núi chiếu khí án thông nổi lớn trận mưa to. Từ đó trải khắp thiên hạ bốn phương đều được an ủi vô về, người người đều xem đó là sự phúc đức của nhà Vua có anh linh trước Đền, linh truyền cho các cụ già bản Trang Chân Bái tiến hành làm lễ tạ cầu đảo, ban thưởng thêm tiền công 28 quan để làm việc tế thờ xuân thu nhị kỳ bằng tiền công. Tặng phong mỹ tự chữ đẹp là: Thượng đẳng phúc thần muôn đời được thờ cúng tới vô cùng vậy.

Tặng phong Đương cảnh Thành Hoàng hiển hách anh linh, cứu tế rộng khắp, hiệp cùng đất nước linh thiêng, thêm suốt cảm ứng, bậc Đại Vương phúc thần thượng đẳng tối linh. Cho phép 2 bên tả hữu Trang Chân Bái huyện Yên Định, Phủ Thiệu Thiên, đạo Thanh Hoá phụng thờ y như trước.

Ngày sinh, ngày mất, tên huý thờ lệ khai ra sau:

Tên kiêng huý hai chữ Hợp Lang nhất thiết cấm, khi tiến hành làm lễ, sắc trắng không được mặc vì điều cấm.

- Ngày sinh: Ngày 25 tháng 8.
- Ngày mất: Ngày 4 tháng 4.
- Ngày mừng 9 tháng 2.
- Ngày làm lễ khánh tiết 13 tháng 11.
- Ngày làm năm đầu Hồng phúc 1572.

Quan ở Viện hàm lâm, Đông các đại học sỹ, Nguyễn Bính vâng soạn ngày lành mùa đông triều Vua Vĩnh Hậu thứ 3: 1737.

Quan Quản giám bách thần. Coi điện Hùng Linh Thiệu Khanh là Nguyễn Hiền, vâng sao theo chính bản trước.

***Chuyên viên hán nô,
Trưởng phòng Địa chí Bùi Vĩ dịch.***

Ghi chú: 1. Họ Việt thường: Chỉ dân tộc Việt ở phía nam trong bách Việt.

2. Quẻ Cần: là 1 trong 64 quẻ kinh dịch

3. Thời đại Hùng Vương có để lại văn minh trống đồng rực rỡ.

4. 15 bộ ở đây mới biết đến bộ thứ 11 còn thiếu 4 bộ.

5. Họ Trịnh: ở Thanh Hoá họ Trịnh có lâu đời thời Cao Biền nhà Đường đã có thờ anh em Trịnh La. Trịnh Thị Ba là quan quản ra đô bát ở dọc 2 bờ sông Mã

6. Quan tiền cổ: Trong ca dao cũ còn ghi đi chợ sắm giỗ.

*"Một quan tiền tốt mang đi
Nàng mua những gì mà tính chẳng ra.
Thoạt tiên mua ba tiền gà
Tiền ruối gạo nếp với ba đồng trâu.
Trả lại mua sáu đồng cau..."*

MỘT SỐ HÌNH ẢNH LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG ĐỀN HỒ BÁI HÀNG NĂM



MỘT SỐ HÌNH ẢNH LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG ĐỀN HỔ BÁI HÀNG NĂM



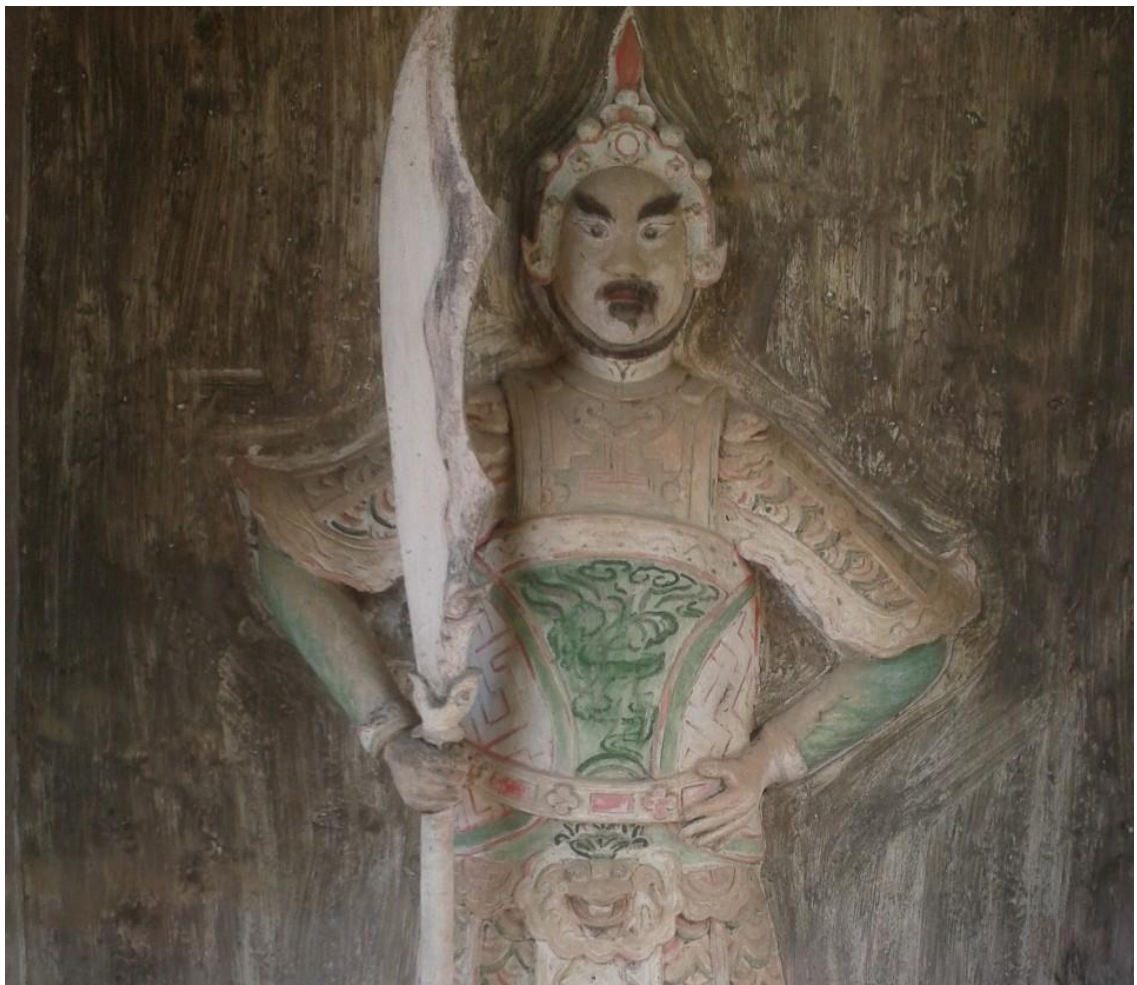
MỘT SỐ HÌNH ẢNH LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG ĐỀN HỒ BÁI HÀNG NĂM



MỘT SỐ HÌNH ẢNH LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG ĐỀN HỒ BÁI HÀNG NĂM



MỘT SỐ HÌNH ẢNH LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG ĐỀN HỒ BÁI HÀNG NĂM



MỘT SỐ HÌNH ẢNH LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG ĐỀN HỒ BÁI HÀNG NĂM



MỘT SỐ HÌNH ẢNH LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG ĐỀN HỒ BÁI HÀNG NĂM



MỘT SỐ HÌNH ẢNH LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG ĐỀN HỒ BÁI HÀNG NĂM



***Hồ Bái, ngày 9 tháng 2 Giáp Thìn 2024
Ảnh bìa, Thần phả, Bản dịch – Trịnh Xuân Thủy sưu tầm***